

SKRETTING
a Nutreco company

SUCCESS



TỔNG QUAN DỊCH VỤ CỦA SKRETTING

1

GIẢI PHÁP DINH DƯỠNG

Tăng chất lượng giống

VITALIS

PL

Tăng sức đề kháng

lorica

Phát triển toàn diện

SAPPHIRE

MEGA

GAMMA

Thúc đẩy tăng trưởng

xpand

2

GIẢI PHÁP SINH HỌC

Men vi sinh cao cấp

AO care

3

MÔ HÌNH NUÔI TÔM SUCCESS

Giải pháp đánh giá & cải tạo ao nuôi

Giải pháp quản lý ao nuôi

Quản lý nước

Quản lý cho ăn

Hệ thống canh tác chuẩn xác

Hệ thống cho ăn chuẩn xác

Các thiết bị cảm biến

AQUASIM™

MÔ HÌNH NUÔI TÔM BỀN VỮNG - SUCCESS

Mô hình **SUCCESS** đã được Skretting xây dựng với phương châm “phòng bệnh hơn chữa bệnh”, giúp người nuôi tăng lợi nhuận lên 30 – 40% so với các mô hình nuôi phổ thông.

Thành công mà **SUCCESS** đem lại cho người nuôi là cộng hưởng của **4 yếu tố**:

- 01.** Tỷ lệ nuôi thành công **trên 90%**
- 02.** Thời gian tôm đạt kích cỡ mong muốn **ngắn hơn 30%**
- 03.** Tôm có giá trị cao hơn nhờ mô hình nuôi **không kháng sinh**
- 04.** Duy trì rủi ro dịch bệnh ở **mức thấp nhất**

MỤC TIÊU



GIẢM THIỂU CHI PHÍ SẢN XUẤT

- Bổ sung khoáng và sử dụng hóa chất với hàm lượng vừa đủ, phù hợp tính chất lý, hóa của ao nuôi.
- Thay nước dựa trên nhu cầu của môi trường

TỐI ĐA CÔNG TÁC PHÒNG BỆNH

- An toàn sinh học được ưu tiên hàng đầu
- Thiết kế hệ thống nuôi khoa học, hiệu quả

GIẢI PHÁP

Hệ thống nuôi sạch

với độ an toàn sinh học cao

01

02

Nước ao nuôi sạch

được quản lý bằng chỉ số NTU (độ đục của nước) và sức tải của môi trường ao nuôi

Nền đáy ao sạch

nhờ thiết kế ao và hệ thống thu, xả thải khoa học

03

04

Nguồn con giống sạch

được kiểm tra bằng Phương pháp PCR

LỢI ÍCH CỦA MÔ HÌNH NUÔI SUCCESS



Môi trường
nuôi ổn định



Tỉ lệ thành
công cao



Năng suất
cao



Rủi ro dịch
bệnh thấp



Sản xuất
bền vững

YÊU CẦU MÔ HÌNH NUÔI SUCCESS

- Hiểu về hệ vi sinh dị dưỡng.
- Đầu tư thời gian, công sức.
- Đầu tư nhân lực.
- Khả năng tài chính.



*lên kế hoạch xây dựng mô hình nuôi tôm
 để đảm bảo môi trường tối ưu cho sự phát
 triển của tôm và hạn chế thiệt hại tốt nhất*

QUY TRÌNH NUÔI THEO MÔ HÌNH SUCCESS



Thiết kế hệ thống

Cung cấp quy trình quản lý chất lượng môi trường nuôi bằng hệ thống nước tuần hoàn và sự kết hợp của 3 phương pháp xử lý Cơ học – Hóa học – Sinh học.



Xử lý môi trường

Cung cấp biện pháp xử lý và quản lý môi trường nuôi bằng 3 phương pháp: Xử lý cơ học - Hóa học - Sinh học và hệ thống nước tuần hoàn.



Giai đoạn ươm vèo

(Ngày 1-30)

Cung cấp quy trình chọn lọc con giống sạch bệnh, khỏe mạnh, phát triển tốt và các biện pháp thuần dưỡng, giúp tôm chống chịu với biến động của môi trường, sẵn sàng cho giai đoạn tiếp theo.



Giai đoạn nuôi thương phẩm

(Ngày 30+)

Chuyển giao quy trình giám sát, theo dõi vụ nuôi bằng hệ thống cảm biến kết hợp với phần mềm ghi chép và phân tích dữ liệu AQUASim. Đồng thời cung cấp các bộ giải pháp ứng phó sự cố đã được ứng dụng thành công tại nhiều nước như Ecuador, Ấn Độ, Thái Lan,...



Thu hoạch

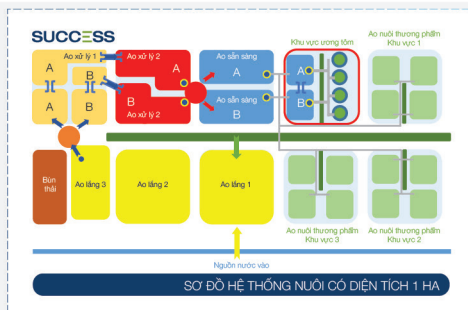
Cung cấp bộ công thức chi tiết giúp người nuôi khai thác tối đa năng suất tiềm năng của ao nuôi một cách an toàn và lâu dài.



THIẾT KẾ HỆ THỐNG

Mục tiêu:

- Nâng cao an toàn sinh học
- Luôn có đủ nước sạch để sử dụng suốt vụ
- Duy trì chất lượng môi trường luôn ổn định
- Giảm chi phí và rủi ro trong quá trình vận hành



Khảo sát nhu cầu và khả năng đầu tư của hộ nuôi

Tìm hiểu mô hình (ao đất, ao bạt, thâm canh, siêu thâm canh) và quy mô (diện tích, sản lượng...) mà hộ nuôi mong muốn



Khảo sát địa hình/hiện trạng trại nuôi

Phân tích lợi thế và điểm yếu của khu vực nuôi hoặc mô hình nuôi cũ để có phương án cải tạo hiệu quả nhưng tiết kiệm



Tiến hành đo đạc cho từng chi tiết của hệ thống nuôi

Thu thập thông số chính xác về địa hình nơi đặt hệ thống nuôi để xây dựng thiết kế sát với thực tế



Hoàn thiện thiết kế hệ thống và phương án thi công

Cung cấp phương án xây dựng/cải tạo hệ thống nuôi, vừa phù hợp với nhu cầu của hộ nuôi, vừa đảm bảo hiệu quả cao trong suốt quá trình vận hành



Tương tác chặt chẽ với người nuôi

Cùng người nuôi theo sát quá trình thi công, đảm bảo chất lượng của hệ thống sau khi hoàn thiện

XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG

Mục tiêu:

- Có biện pháp xử lý môi trường phù hợp với từng mô hình nuôi (ao đất, ao bạt), quy mô nuôi và điều kiện thời tiết (mùa khô, mùa mưa...)
- Duy trì môi trường tối ưu cho tôm và hệ vi sinh có lợi phát triển, khỏe mạnh
- Ngăn chặn bùn bã, khí độc, vi khuẩn gây bệnh tích tụ hay có cơ hội phát triển
- Hạn chế rủi ro lây nhiễm dịch bệnh từ môi trường vào hệ thống, và giữa các khu vực của hệ thống với nhau.
- Giảm thiểu sự phụ thuộc vào môi trường xung quanh bằng hệ thống xử lý nước tuần hoàn.



01

Biện pháp cơ học

Ngăn chặn dịch hại, vật chủ mang bệnh, ký sinh trùng, bùn bã hữu cơ xâm nhập hoặc tích tụ hệ thống triệt để bằng: bể lắng, túi lọc, hàng rào, lưới che, hệ thống thu gom, xả thải...



02

Biện pháp hóa học

Loại bỏ các vi sinh vật gây hại (vi khuẩn, nấm, tảo độc...) mà Biện pháp cơ học không thể xử lý được.



03

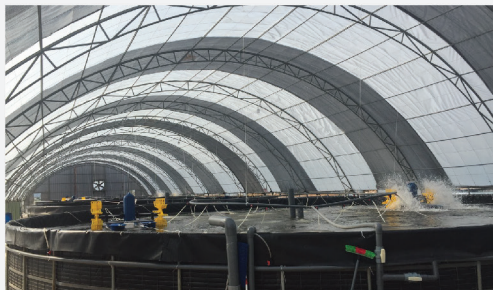
Biện pháp sinh học

Tạo môi trường thích hợp cho hệ vi sinh có lợi phát triển khỏe mạnh, lấn át vi khuẩn gây bệnh và tảo độc.

GIẢI ĐOẠN ƯƠM VÀO (NGÀY 1 - 30)

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguồn con giống sạch bệnh, khỏe mạnh và phát triển tốt.
- Giúp tôm giống quen với điều kiện nuôi mới.
- Tăng tỉ lệ sống của tôm giống dưới tác động của công tác sang ao.



Sử dụng phương pháp sinh học phân tử để tuyển chọn nguồn con giống sạch bệnh. Hạn chế nguy cơ lây nhiễm mầm bệnh vào hệ thống



Đánh giá sức khỏe tôm

Sử dụng các kỹ thuật phù hợp để tạo điều kiện cho tôm dần thích nghi với môi trường mới



Tập cho tôm làm quen với thay đổi môi trường

Kiểm tra tôm sạch bệnh, phát triển nhanh, đề kháng tốt trước khi tiến hành chuyển sang ao nuôi thương phẩm



Sang tôm vào ao nuôi thương phẩm

Kiểm tra tôm giống sạch bệnh bằng PCR



Đánh giá các chỉ tiêu quan trọng khác như: phản xạ, sức chống chịu stress, dị hình – dị tật...

Thuần dưỡng tôm



Định kỳ áp dụng các biện pháp gây stress giả để tôm làm quen với quá trình sang ao

Đánh giá sức khỏe tôm



Thực hiện quy trình sang ao chuẩn xác, hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến tôm

GIẢI ĐOẠN NUÔI THƯƠNG PHẨM (NGÀY 30 >)

Mục tiêu:

- Tăng tối đa tốc độ tăng trưởng.
- Hạn chế tối thiểu phát sinh chi phí và sự cố.



Theo dõi và ghi chép biến động môi trường 24/7 với sự hỗ trợ của các thiết bị cảm biến, kịp thời có phương án xử lý môi trường và tăng sức đề kháng cho tôm.



Thực hiện vệ sinh ao nuôi

Quan sát phản xạ, sức ăn, đặc điểm bên ngoài, hệ tiêu hóa của tôm để sớm có biện pháp chăm sóc phù hợp.



Điều chỉnh lượng cho ăn phù hợp

Lựa chọn và tính toán liều lượng hóa chất/ khoáng / vi sinh/ thuốc dựa trên thông số môi trường và sức khỏe của tôm. Giảm thiểu chi phí phát sinh trong quá trình nuôi.



Phản ứng nhanh khi có sự cố

Theo dõi thông số môi trường



Giảm thiểu sự tích tụ của bùn bã hữu cơ trong môi trường ao nuôi, tránh tạo điều kiện cho vi khuẩn có hại phát triển.

Kiểm tra sức khỏe tôm



Cho ăn dựa trên tình trạng sức khỏe của tôm và điều kiện môi trường, tránh lãng phí thức ăn và ô nhiễm nguồn nước.

Bổ sung khoáng và vi sinh phù hợp



Chủ động áp dụng các bộ giải pháp phòng ngừa và ứng phó với biến động về môi trường, dịch bệnh...

Kế hoạch thu tỉa và thu hoạch

Mục tiêu:

- Đưa tôm về cỡ có giá trị cao trong thời gian ngắn nhất
- Tối ưu hóa năng suất của hệ thống nuôi
- Bảo đảm lợi nhuận cho toàn vụ nuôi



01

Tính toán sức tải môi trường

Tính toán khả năng cung cấp dựa trên quy mô ao nuôi, điều kiện nuôi và đặc điểm môi trường



02

Duy trì mật độ tối ưu

Lên kế hoạch thu tỉa, đảm bảo môi trường tối ưu cho sự phát triển của tôm và hạn chế thiệt hại do sự cố



03

Tổng thu hoạch

Xây dựng báo cáo tổng kết cuối vụ, đánh giá hiệu suất sử dụng ao nuôi

Thực hiện xử lý môi trường cuối vụ, chuẩn bị cho vụ nuôi tiếp theo

SUCCESS

Our mission

feeding
the future

